TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **71**/2020/HSST
Ngày 09/6/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ba

Bà Lê Thị Ánh Sáng

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Lương Thị Liên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện T, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn T; Sinh năm 1997 tại Hà Nội.

Tên gọi khác: Không

Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã P, Huyện T, Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc : Kinh

Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Văn Q, sinh năm 1964 và bà Đào Thị H, sinh năm: 1971 (đã chết); Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 03 anh em; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/02/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an Huyện T. (Có mặt)

- *Bị hại:* 1/ Ông Phan Văn H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp B, xã P, Huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2/ Chị Lê Nguyễn Tuyết M, sinh năm 2004

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Tuyết S, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Tổ B, khu H, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

3/ Anh Huỳnh Lộc C, sinh 2004

Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị Phượng

Cùng địa chỉ: Tổ M, khu T, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

4/ Anh Phạm Quốc H, sinh 2004

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Xuân V, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Tổ A, khu H, xã Đ, Huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

5/ Ông Trần H T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ B, ấp M, xã P, Huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

6/ Ông Hoàng Hữu Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp B, xã P, Huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Nguyễn Minh T, sinh năm 2004

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Hùng C và bà Nguyễn Trương Ngọc V.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã P, Huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 45 phút ngày 28/10/2019, Lê Văn T đi uống rượu về thì thấy có 01 nhóm học sinh đang đứng ngoài đường trước nhà anh Phan Văn H ở ấp 3, xã P, Huyện T, tỉnh Đồng Nai (nhà anh H đối diện nhà T). Do nhóm học sinh này đứng tụ tập cản lối đi vào nhà T nên T nói "né ra cho tao đi vô nhà". Lúc này có 01 người trong nhóm học sinh (không xác định được ai) nói lại "không né rồi sao". Do bực tức, T đi vào nhà lấy 02 con dao để ra đánh nhóm học sinh. Thấy T đi ra, nhóm học sinh bỏ lại xe mô tô và chạy vào nhà của anh H đóng cửa lại. T dùng dao đập vỡ 02 tấm kính cửa chính nhà anh H. Sau đó T đi ra ngoài dùng dao đập phá xe mô tô của nhóm học sinh và xe mô tô tô của người dân gây hư hỏng, cụ thể như sau:

Xe mô tô hiệu Sym Galaxy, loại 50^{cc} biển số 60AM-088.96 của Huỳnh Lộc C bị hư hỏng các bộ phận gồm: ốp nhựa bảo vệ đồng hồ km, ốp đèn chiếu sáng phía trước, ốp nhựa đầu xe, toàn bộ phần đèn xi nhan bên phải phía trước, yếm chắn gió phía trước và sau bên trái, phần yếm nhựa sau đuôi xe, toàn bộ phần đèn chiếu sáng phía trước, gương chiếu hậu bên trái; Xe mô tô hiệu DaeLim, loại 50^{cc} biển số 60AM-083.30 của Lê Nguyễn Tuyết M bị hư hỏng các bộ phận gồm: Hai đèn xi nhan phía trước, 02 đèn xi nhan phía sau, ốp nhựa đầu xe, lốp (vỏ) xe trước, lốp xe sau, cặp ruột (xăm) xe, toàn bộ phần đèn chiếu sáng phía trước, ốp nhựa bảo vệ

đồng hồ km, mặt nạ trước xe, da bọc yên xe; Xe mô tô hiệu Sym Elegant, loại 50^{cc} biển số 60AN-025.53 của Phạm Quốc H bị hư hỏng các bộ phận gồm: Toàn bộ phần đèn chiếu sáng phía sau, ốp nhựa đầu xe, gương chiếu hậu bên trái; Xe mô tô hiệu Honda SH125, biển số 60C1-621.41 của anh Hoàng Hữu Đ bị hư hỏng toàn bộ đồng hồ km của xe; Xe mô tô hiệu Yamaha NVX 150, biển số 64H1-195.81 của anh Trần Duy T bị hư hỏng toàn bộ đồng hồ km của xe. Sau đó, Công an thị trấn Long Thành mời T đến trụ sở làm việc, tại đây, T đã khai nhận hành vi như đã nêu trên. Quá trình điều tra T bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 08/02/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện T bắt tạm giam.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 109/KLĐG ngày 21/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Huyện T kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô hiệu Sym Galaxy, loại 50^{cc} biển số 60AM-088.96 có tổng trị giá 1.420.000 đồng; Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô hiệu DaeLim, loại 50^{cc} biển số 60AM-083.30 có tổng trị giá 2.840.000 đồng; Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô hiệu Sym Elegant, loại 50^{cc} biển số 60AN-025.53 có tổng trị giá 330.000 đồng; Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô hiệu Honda SH125, biển số 60C1-621.41 có trị giá 5.200.000 đồng; Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô hiệu Yamaha NVX 150, biển số 64H1-195.81 trị giá 6.500.000 đồng; 02 tấm kính kích thước 70cm x 145cm, loại 03mm, kính thủy tinh mờ có hoa văn trị giá 400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 16.690.000 đồng (Bút lục số 24).

Vật chứng, tài sản tạm giữ:

- 01 con dao bằng sắt, lưỡi dao rộng 10cm;
- 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa;
- Số tiền 16.690.000 đồng gia đình bị can T đã tự nguyện nộp để bồi thường cho những người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Lộc C yêu cầu T bồi thường số tiền 1.420.000 đồng, Lê Nguyễn Tuyết M yêu cầu T bồi thường số tiền 1.470.000 đồng, Phạm Quốc H yêu cầu T bồi thường số tiền 1.335.000 đồng, Hoàng Hữu Đ yêu cầu T bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Người bị hại Trần Duy T và Phan Văn H không yêu cầu bồi thường.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T bị cáo Lê Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSLT ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội danh: "Cố ý làm hư hỏng tài

sản” được quy định tại khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đủ cơ sở xác định vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 28/10/2019, tại ấp 3, xã An Phước, Huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn T có hành vi dùng 02 con dao cố ý đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác. Tài sản bị hư hỏng gồm: 02 tấm kính cửa (kính thủy tinh) kích thước 70cm x 145cm, loại 03mm của ông Phan Văn H; 01 xe mô tô hiệu Sym Galaxy, loại 50^{cc} biển số 60AM-088.96 của anh Huỳnh Lộc C; 01 xe mô tô hiệu DaeLim, loại 50^{cc} biển số 60AM-083.30 của chị Lê Nguyễn Tuyết M; 01 xe mô tô hiệu Sym Elegant, loại 50^{cc} biển số 60AN-025.53 của anh Phạm Quốc H; 01 xe mô tô hiệu Honda SH125, biển số 60C1-621.41 của ông Hoàng Hữu Đ và 01 xe mô tô hiệu Yamaha NVX 150, biển số 64H1-195.81 của ông Trần Duy T. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 16.690.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Lê Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt, bực tức nhất thời, bị cáo đã có thái độ xem thường pháp luật, dùng 02 con dao cố ý đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản của các bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tập trung cải tạo, rèn luyện để có thể trở thành một công dân tốt và để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Vật chứng vụ án:

- 01 con dao (loại dao dùng đề chặt thịt) lưỡi dao rộng 10cm và 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán bằng nhựa bị cáo T sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 16.690.000 đồng gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp để bồi thường cho những người bị hại cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Lộc C yêu cầu T bồi thường số tiền 1.420.000 đồng, Lê Nguyễn Tuyết M yêu cầu T bồi thường số tiền 1.470.000 đồng, Phạm Quốc H yêu cầu T bồi thường số tiền 1.335.000 đồng, Hoàng Hữu Đ yêu cầu T bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của các bị hại nên ghi nhận.

Người bị hại Phan Văn H và Trần Duy T không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu số tiền 300.000đ đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Huỳnh Lộc C, 300.000đ đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Lê Nguyễn Tuyết M, 300.000đ đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Phạm Quốc H, 300.000đ đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Hoàng Hữu Đ, tổng cộng số tiền án phí dân sự bị cáo phải chịu là 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng.

[5] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Ngoài ra, Lê Văn T còn có hành vi gây thương tích cho anh Trần Nguyễn Minh T nhưng thương tích nhẹ, anh T từ chối giám định thương tật và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Quá trình điều tra, anh H còn khai ngày 14/11/2019, nhà anh H bị đập vỡ 02 tấm kính cửa sổ và 01 tấm kính phòng ngủ nhưng chưa xác định được người đập phá, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện T tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự 2015:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng sắt, lưỡi dao rộng 10cm; 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2020 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 16.690.000 (Mười sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn) đồng gia đình bị cáo T đã tự nguyện nộp (Theo Biên lai thu tiền số 06815 ngày 17/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T) để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn T bồi thường cho bị hại Huỳnh Lộc C số tiền 1.420.000 (Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng, bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Tuyết M số tiền 1.470.000 (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng, bồi thường cho bị hại Phạm Quốc H số tiền 1.335.000 (Một triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn) đồng, bồi thường cho bị hại Hoàng Hữu Đ số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CA H. Long Thành;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hữu Ngọc